

Bản án số: 02/2021/HS-ST  
Ngày 30 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tấn Bốn.
2. Ông Bùi Văn Thương.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Ngân – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham  
gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân  
huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:  
02/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét  
xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, Thông báo về việc  
chuyển ngày xét xử và bổ sung người tham gia tố tụng số: 72/TB - TA ngày  
19/11/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn D** (tên gọi khác: không), sinh ngày: 20/10/1992  
tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn  
HT, xã NH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn:  
Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;  
con ông Nguyễn C (tên gọi khác là D), con bà Trần Thị Mỹ K; vợ, con: Chưa  
có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/4/2019, bị Công an huyện Tư Nghĩa xử phạt  
2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) do hành vi xâm phạm đến sức khỏe  
của người khác, đã thi hành xong ngày 16/5/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày  
30/8/2021 đến nay.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Vy Quý V – Luật sư của Công ty Luật TNHH NL và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Quảng Ngãi.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955; bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961; cùng trú tại: Thôn HT, xã NH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi (bà D ủy quyền cho ông T đại diện tham gia tố tụng, theo Hợp đồng ủy quyền ngày 09/4/2021).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn C (tên gọi khác: D), sinh năm 1970; bà Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1970; cùng trú tại: Thôn HT, xã NH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, D đang ở nhà thì nghe gia đình kể chuyện việc gia đình ông Nguyễn Văn T nuôi heo gây ra mùi hôi thối ảnh hưởng sinh hoạt nhà em gái ruột bị cáo, nên D bức xúc. Nguyễn Tấn D đi bộ từ nhà D sang nhà của ông T với mục đích đánh heo của ông T. Khi đến nhà ông T, bị cáo D nhìn thấy 01 thanh kim loại dài 120,5cm có 4 cạnh vuông, mỗi cạnh 2,3cm để ở gần phòng bếp, Nguyễn Tấn D lấy thanh bằng kim loại trên và đi đến chuồng heo nhà ông T đập 01 con heo trong chuồng 02 cái. Sau đó, D tiếp tục cầm thanh kim loại trên đi vào trong nhà ông T đập phá nhiều tài sản làm hư hỏng 01 tivi hiệu “LG”, 01 cửa ra vào bằng nhôm kính và làm vỡ 01 tấm kính mặt bàn, 01 tấm kính gắn trong tủ gỗ, 01 quạt điện hiệu “NAKI”, 01 quạt điện hiệu “QUACERT”, 01 tấm kính trong tủ đựng chén bát, 01 tấm kính trong tủ quần áo; 01 bếp ga hiệu “BIOGAS”, 01 máy giặt hiệu “LG”, 01 máy lọc nước hiệu “PROWATECH”, 01 quạt hơi nước hiệu “DAIKIO”; 01 tủ lạnh hiệu “LG” và 01 xe máy biển kiểm soát 76KM-0154. Thấy D đập phá tài sản, vợ chồng ông T bỏ chạy ra ngoài đường truy hô. Trong khi đập phá thì thanh kim loại gãy làm đôi (01 đoạn dài 90,5cm; 01 đoạn dài 30cm), sau khi đập phá tài sản xong D cầm thanh kim loại dài 90,5cm đi bộ về nhà mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng gồm: 01 (một) dao Thái Lan dài 33cm, cán màu đen (trong đó phần lưỡi bằng kim loại dài 21,7cm, rộng 04cm; phần cán bằng nhựa dài 11,3cm); 01 (một) thanh kim loại, hình trụ dài 90,5cm, có bốn cạnh hình vuông, kích thước mỗi cạnh rộng 2,3cm, thanh kim loại bị biến dạng ở hai đầu và 01 (một) thanh kim loại, hình trụ, dài 30cm, có bốn cạnh hình vuông, kích thước mỗi cạnh 2,3cm, bị biến dạng ở hai đầu.

Ngày 11/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa yêu cầu định giá tài sản đối với các tài sản do Nguyễn Tấn D đập phá. Tại văn bản

số: 09/KL-HĐĐGTS ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tư Nghĩa, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị xâm phạm là 6.796.700đ (sáu triệu, bảy trăm chín mươi sáu nghìn, bảy trăm đồng), trong đó, tài sản bị hủy hoại trị giá 4.948.400 đồng và tài sản bị hư hỏng sửa chữa trị giá 1.848.00 đồng. Riêng con heo bị đánh thương tích không lớn, bị hại không có yêu cầu xử lý nên không giám định thiệt hại.

\* *Kết luận giám định tâm thần*: Ngày 01/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định số 52/QĐ về giám định tâm thần Nguyễn Tấn D. Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 645/KLGD ngày 05/8/2021 như sau:

- Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án, thời điểm hiện tại:

+ Về y học: Rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy, trạng thái hỗn hợp (F19.56).

+ Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

\* *Về dân sự*: Bị cáo D tác động cha mẹ đã bồi thường toàn bộ tài sản bị thiệt hại cho gia đình vợ chồng Nguyễn Văn T, vợ chồng ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số: 540/CT-VKSTN-HS ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D về tội: “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên toà*:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa giữ nguyên Quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo D từ 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý; đồng thời vật chứng bị hại không nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao Thái Lan, tổng chiều dài 33cm, phần lưỡi bằng kim loại, dài 21,7cm, rộng 0,4cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 11,3cm và 02 (hai) đoạn thanh kim loại hình trụ, bị biến dạng ở hai đầu (01 đoạn dài 90,5cm, 01 đoạn dài 30cm). Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

- Bị cáo thống nhất nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố về tội danh và khung hình phạt. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư trình bày lời bào chữa: Về tội danh, khung hình phạt truy tố, phần dân sự, xử lý vật chứng như lời phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng. Tuy nhiên, về loại hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp, bị cáo có 3 (ba) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều

51, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt từ 6 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tài liệu trong hồ sơ thể hiện hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được Hội đồng xét xử làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do trước đó bị cáo sử dụng ma túy, nhưng khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được việc đập phá tài sản của vợ chồng ông T là vi phạm pháp luật và hậu quả tổng giá trị thiệt hại là 6.796.700 đồng, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Lời khai của bị cáo là tự nguyện, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, do bức xúc việc vợ chồng ông Nguyễn Văn T nuôi heo xả nước thải hôi thối, Nguyễn Tấn D đã sử dụng một thanh kim loại đập phá làm hủy hoại nhiều tài sản của bị hại với tổng giá trị thiệt hại là 6.796.700 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội: “*Hủy hoại tài sản*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động cha mẹ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy có biểu hiện côn đồ, nhưng tại thời điểm phạm tội, bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi do bị cáo nghiện ma túy chi phối; hơn nữa, hành vi của bị cáo cũng xuất phát từ việc bị hại nuôi gia súc nhưng không đảm

bảo vệ sinh, làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, trong đó có gia đình em gái bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” đối với bị cáo là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội, hình phạt và nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang dư luận tại địa phương. Về nhân thân, mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện: Vào ngày 02/4/2019, bị cáo bị Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và tình trạng nghiện ma túy của bị cáo hiện nay, Hội đồng xét xử xét thấy, khi xử phạt cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cần xử phạt tù nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời hạn nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, bị hại không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao Thái Lan chiều dài 33cm và 02 đoạn thanh kim loại hình trụ (01 đoạn dài 90,5cm, 01 đoạn dài 30cm), đều bị biến dạng ở hai đầu, đây là các tài sản của ông T, bà D nhưng ông T, bà D không đồng ý nhận lại, các vật chứng này hiện không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về đề nghị áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là không phù hợp với tính chất hành vi và nhân thân bị cáo như phân tích, nhận định, đánh giá của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt, xử lý vật chứng, phần dân sự là phù hợp với phân tích, đánh giá, nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn D phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D 9 (chín) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao, loại dao Thái Lan, tổng chiều dài 33cm (trong đó phần lưỡi bằng kim loại dài 21,7cm, rộng 04 cm; phần cán bằng nhựa màu đen dài 11,3cm); 01 (một) đoạn thanh kim loại hình trụ dài 90,5cm, có bốn cạnh hình vuông, kích thước mỗi cạnh 2,3cm, bị biến dạng ở hai đầu và 01 (một) đoạn thanh kim loại hình trụ dài 30cm, có bốn cạnh hình vuông kích thước mỗi cạnh 2,3cm, bị biến dạng ở hai đầu.

(Các vật chứng trên hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tấn Duy phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng các khoản 1, 2, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thanh Hùng**

